

Số: 714/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH**Phê duyệt Đề án “Phát triển Trường Đại học Y Hà Nội thành cơ sở giáo dục đại học trọng điểm quốc gia thuộc nhóm hàng đầu châu Á”****THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ***Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;**Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;**Căn cứ Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới;**Căn cứ Nghị quyết số 107/NQ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới;**Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;**Căn cứ Nghị quyết số 51/NQ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 91-KL/TW ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”;**Căn cứ Quyết định số 201/QĐ-TTg ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới cơ sở y tế thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;**Căn cứ Quyết định số 452/QĐ-TTg ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học và sư phạm thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;*

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Y tế tại Tờ trình số 1864/TTr-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2024 và Tờ trình số 307/TTr-BYT ngày 14 tháng 3 năm 2025 về việc phê duyệt Đề án “Phát triển Trường Đại học Y Hà Nội thành cơ sở giáo dục đại học trọng điểm quốc gia thuộc nhóm hàng đầu châu Á”.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Phát triển Trường Đại học Y Hà Nội thành cơ sở giáo dục đại học trọng điểm quốc gia thuộc nhóm hàng đầu châu Á” (sau đây gọi tắt là Đề án) với các nội dung sau đây:

I. QUAN ĐIỂM

1. Phát triển Trường Đại học Y Hà Nội thành cơ sở giáo dục đại học trọng điểm quốc gia có năng lực, uy tín về đào tạo, nghiên cứu, phục vụ khám bệnh, chữa bệnh, đổi mới sáng tạo đóng vai trò hạt nhân, nòng cốt, dẫn dắt trong mạng lưới cơ sở giáo dục đại học lĩnh vực sức khỏe, đạt chất lượng hàng đầu châu Á.

2. Tạo không gian để Trường Đại học Y Hà Nội phát triển theo mô hình trường - viện hiện đại, hội nhập quốc tế, nâng cao chất lượng dịch vụ y tế ngang tầm với các nước tiên tiến trong khu vực, đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng cao và đa dạng của nhân dân.

3. Huy động các nguồn lực để phát triển Trường Đại học Y Hà Nội, trong đó ngân sách nhà nước đóng vai trò chủ đạo để mở rộng, hiện đại hóa cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật.

II. MỤC TIÊU

Phát triển Trường Đại học Y Hà Nội thành cơ sở giáo dục đại học trọng điểm quốc gia, có uy tín ngang tầm các đại học hàng đầu châu Á, đóng vai trò hạt nhân, dẫn dắt trong đào tạo nhân lực chất lượng cao gắn liền với nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực sức khỏe, đáp ứng nhu cầu chăm sóc ngày càng cao của nhân dân.

1. Mục tiêu đến năm 2035

a) Quy mô đào tạo trên 20.000 người học; đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ và tương đương trên 50% tổng quy mô tuyển sinh.

b) 100% chương trình đào tạo được công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục bởi tổ chức kiểm định uy tín trong nước, quốc tế.

c) Số lượng bài báo quốc tế tăng 10%/năm, đến năm 2035 đạt công bố mỗi năm ít nhất 1.000 bài báo quốc tế, bảo đảm tối thiểu 0,75 bài báo/giảng viên cơ hữu/năm.

d) Xây dựng ít nhất 20 viện, trung tâm nghiên cứu xuất sắc, phòng thí nghiệm; từng bước làm chủ một số công nghệ chiến lược ứng dụng trong nghiên cứu khoa học lĩnh vực sức khỏe.

d) Bảo đảm mỗi cơ sở đào tạo của Trường có ít nhất 1 cơ sở thực hành chính. Xây dựng tối thiểu 5 bệnh viện trực thuộc Trường đạt tiêu chuẩn chất lượng quốc tế.

e) Tổng số giảng viên cơ hữu đạt ít nhất 1.700 giảng viên, trong đó trên 70% giảng viên có trình độ tiến sĩ; 30% giảng viên có trình độ tiến sĩ được bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư.

g) Có ít nhất 500 sinh viên, học viên quốc tế theo học các chương trình đào tạo.

h) Trở thành Đại học được xếp hạng trong danh sách 100 đại học hàng đầu châu Á, 801 - 1000 đại học hàng đầu thế giới và có ít nhất 02 nhóm ngành được xếp hạng trong nhóm 150 của bảng xếp hạng quốc tế uy tín.

2. Tầm nhìn đến năm 2050

Đại học Y Hà Nội là cơ sở giáo dục đại học định hướng nghiên cứu trọng điểm quốc gia, có mô hình quản trị đại học thông minh, tiên tiến, thuộc nhóm các trường hàng đầu châu Á, tốp 501 - 800 các trường đại học hàng đầu thế giới và có ít nhất 04 nhóm ngành được xếp hạng trong nhóm 150 của bảng xếp hạng quốc tế uy tín.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng đào tạo

a) Mở rộng quy mô đào tạo với cơ cấu ngành, trình độ đào tạo hợp lý, tập trung vào các ngành mũi nhọn nhà trường có thế mạnh, chú trọng các ngành đào tạo trình độ sau đại học, bảo đảm nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng nhu cầu nhân lực chất lượng cao của thị trường lao động.

b) Phát triển các chương trình đào tạo chất lượng cao, chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài, tiên tiến, đạt chuẩn quốc tế. Thực hiện kiểm định các chương trình đào tạo theo tiêu chuẩn quốc gia, quốc tế.

c) Ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ trong triển khai các giải pháp công nghệ trong dạy học; phát triển các kho học liệu số, học liệu mở.

d) Bảo đảm đủ số lượng các cơ sở thực hành đạt chuẩn đào tạo của khu vực, quốc tế; thực hiện tốt việc phối hợp giữa trường và bệnh viện, cơ sở thực hành trong quá trình đào tạo.

2. Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong y tế.

a) Tập trung nghiên cứu về các bệnh truyền nhiễm và nhiệt đới, bệnh không lây nhiễm, nguyên nhân gây dịch bệnh nguy hiểm; công nghệ gene-protein, công nghệ chẩn đoán, phương pháp điều trị và biện pháp dự phòng đối với các bệnh mới nổi, các bệnh khó và phức tạp.

b) Phát triển các nhóm nghiên cứu mạnh; ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong nghiên cứu và phát triển liệu pháp điều trị mới; đẩy mạnh chuyển giao công nghệ, phát triển mạng lưới doanh nghiệp, công ty trong trường đại học, thương mại hóa sản phẩm khoa học và công nghệ.

c) Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới, sáng tạo thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ.

d) Hợp tác với các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp để đầu tư, xây dựng các phòng thí nghiệm, trung tâm nghiên cứu và phát triển khoa học, công nghệ.

3. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học, khám bệnh, chữa bệnh và phòng bệnh

a) Mở rộng diện tích, xây dựng mới cơ sở đào tạo, phòng thí nghiệm, cơ sở thực hành, đáp ứng mục tiêu mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng đào tạo; phát triển, mở rộng chuỗi các bệnh viện đại học trực thuộc Trường Đại học Y Hà Nội tại Hà Nội, Thanh Hóa, Bắc Ninh và các tỉnh, thành phố khác.

b) Hiện đại hóa, nâng cấp cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm và cơ sở thực hành tại trụ sở Trường Đại học Y Hà Nội phục vụ cho đào tạo, nghiên cứu khoa học, khám bệnh, chữa bệnh và phòng bệnh.

c) Đẩy mạnh các hình thức hợp tác công-tư, đa dạng hóa nguồn lực để đầu tư xây dựng phát triển cơ sở vật chất, dịch vụ y tế.

d) Tăng cường đầu tư cho ứng dụng công nghệ cao, kỹ thuật y học hiện đại, công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và dữ liệu lớn vào quản lý, đào tạo, nghiên cứu khoa học, khám bệnh, chữa bệnh và phòng bệnh.

(Danh mục dự kiến các dự án đầu tư công thực hiện Đề án tại phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này).

4. Nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên, cán bộ quản lý và nhân lực y tế

a) Đào tạo nâng cao trình độ, năng lực giảng dạy, nghiên cứu cho đội ngũ giảng viên, trong đó ưu tiên cử cán bộ đi đào tạo ở các nước có nền y học phát triển; đẩy mạnh thu hút các nhà khoa học, giảng viên có uy tín, trình độ cao đến giảng dạy và làm việc.

b) Đẩy mạnh liên kết, trao đổi chuyên môn, học thuật với các cơ sở đào tạo, nghiên cứu trong nước và quốc tế.

c) Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý chuyên nghiệp, có trình độ ngang tầm khu vực và quốc tế đáp ứng mô hình quản trị đại học thông minh, hiện đại.

d) Tăng cường, nâng cao chất lượng chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh cho đội ngũ giảng viên, nhân lực y tế làm việc tại các bệnh viện và cơ sở thực hành.

5. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong đào tạo, nghiên cứu khoa học, khám bệnh, chữa bệnh và phòng bệnh

a) Mở rộng hợp tác với các cơ sở đào tạo, nghiên cứu ở các nước tiên tiến và các tổ chức quốc tế nhằm tiếp cận, trao đổi, chuyển giao và ứng dụng các tiến bộ khoa học y học.

b) Tăng cường liên kết, phối hợp với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chất lượng cao trong khu vực và trên thế giới; chuyển giao công nghệ với các tổ chức và cá nhân nước ngoài trong hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và phòng bệnh nâng cao sức khỏe nhân dân.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Đề án từ ngân sách nhà nước bao gồm chi thường xuyên và chi đầu tư theo quy định của pháp luật, hỗ trợ từ các địa phương, kinh phí tự cân đối và các nguồn huy động hợp pháp khác.

2. Khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hỗ trợ nguồn lực hợp pháp trong việc triển khai, thực hiện Đề án.

3. Việc quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước để triển khai Đề án thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, khoa học công nghệ và các quy định của pháp luật có liên quan.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Y tế

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương triển khai các nhiệm vụ và giải pháp của Đề án; chỉ đạo Trường Đại học Y Hà Nội xây dựng các dự án để thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp của Đề án.

b) Chỉ đạo Trường Đại học Y Hà Nội triển khai thực hiện Quyết định số 787/QĐ-BYT ngày 06 tháng 3 năm 2025 của Bộ Y tế ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

c) Uy tín bố trí nguồn vốn để triển khai các dự án theo Danh mục kèm theo Quyết định này.

d) Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, giám sát, đánh giá việc triển khai Đề án, kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ các vấn đề phát sinh; chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan sơ kết, tổng kết quá trình thực hiện Đề án, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

đ) Chịu trách nhiệm toàn diện về nội dung báo cáo và đề xuất, kiến nghị về việc phê duyệt Đề án tại Tờ trình số 1864/TTr-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2024 và Tờ trình số 307/TTr-BYT ngày 14 tháng 3 năm 2025 của Bộ Y tế.

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách phù hợp với tính chất đặc thù của đào tạo trong lĩnh vực sức khỏe, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định để thực hiện các mục tiêu của Đề án, trong đó có mục tiêu phát triển Trường Đại học Y Hà Nội thành Đại học Y Hà Nội.

b) Ưu tiên cho Trường Đại học Y Hà Nội tham gia các chương trình quốc gia, đề án đào tạo nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên lĩnh vực sức khỏe.

3. Bộ Tài chính

Bố trí kinh phí thực hiện Đề án theo quy định của pháp luật.

4. Bộ Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế hướng dẫn Trường Đại học Y Hà Nội thực hiện các đề tài, dự án thuộc các chương trình khoa học và công nghệ cấp quốc gia, nhất là tham gia các chương trình khoa học công nghệ cấp quốc gia theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 193/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

b) Phối hợp với Bộ Y tế hỗ trợ các nhóm nghiên cứu mạnh của Trường Đại học Y Hà Nội làm đầu mối cho các chương trình khoa học công nghệ trong lĩnh vực sức khỏe.

5. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ nguồn lực và đầu tư cho Trường Đại học Y Hà Nội trong quá trình triển khai xây dựng cơ sở đào tạo, bệnh viện thực hành phù hợp với quy hoạch và quy định của pháp luật hiện hành; trong đó, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội tiếp tục hỗ trợ Trường Đại học Y Hà Nội trong việc triển khai mở rộng, xây dựng, cải tạo, nâng cấp cơ sở đào tạo, nghiên cứu, cơ sở thực hành trên địa bàn; Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa tiếp tục hỗ trợ Trường triển khai xây dựng đồng bộ Phân hiệu Trường Đại học Y Hà Nội tại tỉnh Thanh Hóa và các Bệnh viện thực hành của Phân hiệu; Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh hỗ trợ Trường Đại học Y Hà Nội xây dựng cơ sở đào tạo và Bệnh viện thực hành trên địa bàn.

b) Ưu tiên đặt hàng, giao nhiệm vụ cho Trường Đại học Y Hà Nội về đào tạo, nghiên cứu khoa học, khám bệnh, chữa bệnh, phòng bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân của địa phương.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Hiệu trưởng Trường Đại Y Hà Nội, Thủ trưởng các tổ chức, cơ quan và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này..

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tỉnh Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Trường Đại học Y Hà Nội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ: PL, KTTH, TCCV;
- Lưu: VT, KGVX (2b). ĐNDL3



Lê Thành Long



Phụ lục

DANH MỤC DỰ KIẾN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số 744/QĐ-TTg ngày 03 tháng 4 năm 2025
của Thủ tướng Chính phủ)

STT	Nội dung	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc
1	Xây dựng Trụ sở làm việc, giảng đường, phòng thực tập, thực hành, các viện và trung tâm nghiên cứu Đại học Y Hà Nội tại số 1 Tôn Thất Tùng, Đồng Đa, Hà Nội	2026	2030
2	Xây dựng Phân hiệu Trường Đại học Y Hà Nội tại tỉnh Thanh Hóa	2026	2030
3	Xây dựng cơ sở Trường Đại học Y Hà Nội tại Hoàng Mai, Hà Nội	2025	2030
4	Đầu tư xây dựng cơ sở Trường Đại học Y Hà Nội tại Bắc Ninh.	2026	2035
5	Đầu tư xây dựng cơ sở Trường Đại học Y Hà Nội tại Hoài Đức, Hà Nội	2026	2035
6	Xây dựng nâng cấp một số bệnh viện công lập theo đề án thí điểm sáp nhập vào Trường Đại học Y Hà Nội: Bệnh viện 71 Trung ương (7,5ha), Bệnh viện Phục hồi chức năng Trung ương (1,6ha).	2025	2035
7	Xây dựng cải tạo, mở rộng cơ sở vật chất Bệnh viện Đại học Y Hà Nội tại cơ sở số 1 Tôn Thất Tùng thành Bệnh viện kỹ thuật cao đáp ứng tiêu chuẩn quy mô 800 giường.	2025	2028
8	Cải tạo và mua sắm trang thiết bị Trung tâm Ung bướu Bệnh viện Đại học Y Hà Nội	2025	2027
9	Xây dựng cải tạo, mở rộng cơ sở vật chất Bệnh viện Đại học Y Hà Nội tại cơ sở số 1 Tôn Thất Tùng thành Bệnh viện kỹ thuật cao đáp ứng tiêu chuẩn quy mô 1.000 giường (bổ sung thêm 200 giường)	2025	2035
10	Xây dựng Trung tâm thi đánh giá năng lực nghề nghiệp khoa học sức khỏe Quốc gia tại số 1 Tôn Thất Tùng.	2025	2035
11	Xây dựng Trung tâm đào tạo và bồi dưỡng giảng viên khối ngành sức khỏe tại số 1 Tôn Thất Tùng, Hà Nội.	2026	2035
12	Cải tạo sửa chữa các hạng mục giảng đường, thực hành	2025	2030